
I. ĐẶT VẤN ĐỀ

1. Tính Cấp thiết phải tiến hành sáng kiến

Sinh thời chủ tịch Hồ Chí Minh đã nói: “Có tài mà không có đức là người vô dụng, có đức mà không có tài làm việc gì cũng khó”. Đức là đạo đức, là mặt cốt lõi của nhân cách con người, chi phối quan hệ con người với con người, con người với xã hội và thiên nhiên để hình thành và phát triển nhân cách. Đạo đức có vai trò rất lớn trong đời sống xã hội và đời sống của mỗi con người. Sự tiến bộ của xã hội, sự phát triển của xã hội không thể thiếu vai trò của đạo đức. Đạo đức trở thành mục tiêu đồng thời cũng là động lực để phát triển xã hội.

Giáo dục đạo đức là trách nhiệm của toàn xã hội, trong đó nhà trường giữ vai trò quan trọng. Bác Hồ kính yêu đã từng nói: “Hiện dữ phải đâu là tính sẵn, phần nhiều do giáo dục mà nên”. GDĐĐ cho học sinh là một nội dung quan trọng. Điều 2, Luật giáo dục của nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (2005) đã chỉ rõ: *Mục tiêu giáo dục là đào tạo con người Việt Nam phát triển toàn diện, có đạo đức, tri thức, sức khỏe, thẩm mỹ và nghề nghiệp, trung thành với lý tưởng độc lập của dân tộc và chủ nghĩa xã hội; hình thành và bồi dưỡng nhân cách, phẩm chất, năng lực của công dân, đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc*. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã dạy: *“Dạy cũng như học phải chú trọng cả tài lẫn đức. Đức là đạo đức cách mạng. Đó là cái gốc rất quan trọng. Nếu thiếu đạo đức, con người sẽ không phải là con người bình thường và cuộc sống xã hội sẽ không phải cuộc sống xã hội bình thường, ổn định”*.

Theo Bộ giáo dục và đào tạo (2006), giáo dục đạo đức còn là quá trình hình thành phẩm chất nhân cách của học sinh dưới sự tác động và ảnh hưởng có mục đích của nội dung, phương pháp, hình thức và chương trình phù hợp với lứa tuổi. Trên cơ sở giúp các em có những hành vi ứng xử đúng mực trong các mối quan hệ giữa các nhân với cá nhân, giữa cá nhân với cộng đồng – xã hội, giữa cá nhân với tự nhiên, với lao động.

Thực tại đáng lo ngại, một bộ phận học sinh, sinh viên có tình trạng suy thoái đạo đức, mờ nhạt về lý tưởng, theo lối sống thực dụng, thiếu hoài bão, lập thân, lập nghiệp vì tương lai của bản thân và đất nước.

Đất nước ta đang trên đà phát triển. Nền kinh tế thời hội nhập, mở cửa tạo ra cho đất nước ta những vận hội lớn nhưng cũng đặt ra vô vàn khó khăn, thử thách mà chúng ta cần vượt qua. Hơn lúc nào hết, việc giáo dục thanh thiếu niên được đặc biệt chú trọng. Trách nhiệm lớn lao ấy đặt lên vai những người làm công tác giáo dục, những người có tác động rất lớn đến sự hình thành phát triển nhân cách học sinh, những chủ nhân tương lai của đất nước.

Để thực hiện tốt mục tiêu trên, mỗi ngành học cấp học, mỗi tập thể, mỗi cá nhân làm công tác giáo dục làm đều phải nỗ lực hết mình, lao động và sáng tạo không mệt mỏi để góp sức mình tạo nên những thành quả tốt đẹp trong công cuộc "Trồng người".

Thực hiện Chỉ thị số 31/CT-CT-TTg ngày 04/12/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng cho học sinh, sinh viên; Kế hoạch số 481/KH-PGDĐT ngày 19/4/2022 về thực hiện Chương trình "Tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống và khơi dậy khát vọng cống hiến cho thanh niên và nhi đồng giai đoạn 2022-2023" ngành giáo dục huyện Ba Vì. Trong những năm học qua, việc GDĐĐ học sinh tiểu học đã được nhà trường chú trọng thường xuyên song chưa mang lại kết quả như mong muốn.

Bên cạnh phần đông học sinh có phẩm chất đạo đức tốt, chăm ngoan, lễ phép, khiêm tốn, thật thà, tuân thủ nội quy trường lớp, các em còn nhiều hạn chế về sự hiểu biết, kinh nghiệm sống, dễ bị lôi kéo trước cám dỗ của cuộc sống. Số học sinh vi phạm về nhận thức, thái độ, hành vi đạo đức, các chuẩn mực có chiều hướng gia tăng. Trong khi đó, công tác quản lý giáo dục đạo đức cho học tuy đã thu được kết quả quan trọng song vẫn còn nhiều vấn đề bất cập hạn chế. Trước tình hình đó, việc tăng cường giáo dục đạo đức cho học sinh càng cấp thiết và cần được quan tâm trước tiên. Đây là bước đầu tiên quyết định chất lượng giáo dục. Mặc dù việc giáo dục đạo đức học sinh có tầm quan trọng như vậy, nhưng thực trạng hiện nay, một số cán bộ quản lý, giáo viên chỉ tập trung việc dạy kiến thức, xem nhẹ việc giáo dục tình cảm đạo đức cho học sinh, thậm chí chưa thực sự là tấm gương sáng cho học sinh.

2. Mục tiêu của sáng kiến.

Từ những cơ sở lý luận và thực tiễn nêu trên, tôi chọn đề tài nghiên cứu: "**Một số giải pháp quản lý công tác giáo dục đạo đức cho học sinh trường Tiểu học**" với mong muốn tìm ra biện pháp hữu hiệu, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục đạo đức cho nhà trường.

3. Thời gian, đối tượng, phạm vi nghiên cứu

*** Thời gian nghiên cứu**

Năm học 2022 - 2023 và năm học 2023 -2024

*** Đối tượng nghiên cứu**

Quản lý GDĐĐ cho học sinh ở trường tiểu học Khánh Thượng

*** Phạm vi nghiên cứu**

Đề tài tập trung nghiên cứu những vấn đề lý luận và thực tiễn quản lý công tác giáo dục đạo đức cho học sinh, nhằm nâng cao chất lượng giáo dục đạo đức cho học sinh trường tiểu học Khánh Thượng.

II. NỘI DUNG CỦA SÁNG KIẾN

1. Hiện trạng việc quản lý công tác giáo dục đạo đức cho học sinh trường Tiểu học.

1.1. Cơ sở lý luận về quản lý giáo dục đạo đức cho học sinh tiểu học

1.1.1 Các khái niệm cơ bản

a. Giáo dục đạo đức

**** Đạo đức***

- Theo giáo trình “**Đạo đức học**” (NXB chính trị quốc gia Hà Nội năm 2000) “Đạo đức là một hình thái ý thức xã hội, bao gồm những nguyên tắc, quy tắc, chuẩn mực xã hội, nhằm định hướng, đánh giá điều chỉnh hành vi của con người cho phù hợp với chuẩn mực của xã hội. Hướng con người đi tới cái thiện, cái tốt, gạt bỏ cái xấu, cái ác, cái sai. Là cách ứng xử của con người trong quan hệ với nhau và quan hệ với xã hội chúng được thực hiện bởi niềm tin cá nhân, bởi truyền thống và sức mạnh của dư luận xã hội”.

**** Giáo dục đạo đức:***

GDĐĐ là quá trình tác động có mục đích, có kế hoạch của chủ thể giáo dục đến đối tượng giáo dục theo các chuẩn mực đạo đức nhằm hình thành và phát triển ý thức, tình cảm, niềm tin, hành vi và thói quen đạo đức phù hợp với mục tiêu, yêu cầu của nhà trường.

b. Giáo dục đạo đức cho học sinh tiểu học:

GDĐĐ cho học sinh tiểu học là một hệ thống các tác động có mục đích, có kế hoạch của các lực lượng giáo dục đến học sinh nhằm nâng cao nhận thức, xây dựng tình cảm, hình thành thói quen, hành vi đạo đức, góp phần hình thành phẩm chất nhân cách toàn diện cho học sinh, đáp ứng mục tiêu yêu cầu giáo dục của nhà trường.

c. Quản lý giáo dục đạo đức cho học sinh tiểu học

* Theo tác giả Trần Kiêm: “Quản lý là tác động có định hướng, có chủ đích của chủ thể quản lý đến đối tượng quản lý nhằm làm cho tổ chức vận hành và đạt được mục đích của tổ chức”.

**** Quản lý nhà trường:***

- Nhà trường là một thiết chế chuyên biệt của xã hội, thực hiện chức năng kiến tạo các kinh nghiệm xã hội cần thiết cho mọi nhóm dân cư nhất định của xã hội đó. Nhà trường được tổ chức sao cho việc kiến tạo nói trên đạt được các mục

tiêu mà xã hội đó đặt ra cho nhóm dân cư được huy động vào sự kiến tạo này một cách tối ưu theo quan niệm của xã hội.

*** *Quản lý giáo dục đạo đức cho học sinh tiểu học:***

Quản lý đối tượng GDĐĐ là sự tác động có ý thức của thể quản lý tới đối tượng quản lý nhằm đưa hoạt động giáo dục đạo đức đạt kết quả mong muốn bằng cách hiệu quả nhất. Về bản chất, quản lý hoạt động GDĐĐ là quá trình tác động có định hướng của chủ thể quản lý lên các thành tố tham gia vào quá trình hoạt động nhằm thực hiện có hiệu quả mục tiêu giáo dục đạo đức.

1.1.2. Nội dung quản lý giáo dục đạo đức cho học sinh

a. *Cụ thể hóa mục tiêu giáo dục đạo đức cho học sinh tiểu học*

Điều 27. Mục tiêu của giáo dục phổ thông đã nêu:

“Giáo dục tiểu học nhằm giúp học sinh hình thành những cơ sở ban đầu cho sự phát triển đúng đắn và lâu dài về đạo đức, trí tuệ, thể chất, thẩm mỹ và các kỹ năng cơ bản để học sinh tiếp tục học trung học cơ sở”.

Quản lý GDĐĐ trong nhà trường là hướng tới việc thực hiện phát triển toàn diện nhân cách cho người học, giáo dục con người vừa hồng, vừa chuyên. Quản lý GDĐĐ cho học sinh tiểu học là hướng tới việc phát triển những phẩm chất cần và đủ mà xã hội yêu cầu đối với các em để vươn tới một nhân cách toàn diện.

b. *Quản lý kế hoạch giáo dục đạo đức cho học sinh tiểu học*

Quản lý kế hoạch GDĐĐ chỉ học sinh tiểu học gồm: việc quản lý xây dựng kế hoạch GDĐĐ cho học sinh giúp người quản lý tư duy một cách có hệ thống để tiên liệu các tình huống có thể xảy ra, phối hợp mọi nguồn lực trong và ngoài nhà trường để tổ chức việc GDĐĐ cho học sinh có hiệu quả.

c. *Quản lý giáo dục đạo đức cho học sinh tiểu học*

- **Tổ chức:** Người CBQL cần triển khai việc bố trí nhân lực cho công tác GDĐĐ cho học sinh một cách hợp lý. Thành lập Ban đức dục gồm hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, tổng phụ trách, bí thư chi đoàn giáo viên, GVCN, đại diện CMHS.

- **Chỉ đạo:** Người CBQL cần hướng dẫn các tổ chức trong và ngoài nhà trường, cán bộ - giáo viên - nhân viên trong nhà trường cách thức thực thi kế hoạch, đặc biệt chú trọng việc GDĐĐ tích hợp với các môn học khác, các hoạt động ngoài giờ chính khóa, hoạt động ngoại khóa....

d. *Quản lý nội dung, phương pháp, hình thức tổ chức GDĐĐ cho học sinh tiểu học.*

Quản lý nội dung, phương pháp, hình thức tổ chức GDĐĐ cho học sinh tiểu học là sự tổ chức các mối quan hệ một cách biện chứng để pháp huy được sức mạnh tổng hợp, xây dựng môi trường giáo dục đúng đắn, rộng khắp, tạo

“Một số giải pháp quản lý công tác giáo dục đạo đức cho học sinh trường Tiểu học”

điều kiện thuận lợi về cả vật chất và tinh thần để phục vụ cho quá trình phát triển nhân cách của học sinh. Người CBQL cần nhận thức được tầm quan trọng của việc quản lý nội dung, phương pháp phối hợp giáo dục giữa gia đình - nhà trường - xã hội để có sự quản lý đúng đắn và linh hoạt.

e. Quản lý kết quả giáo dục đạo đức cho học sinh tiểu học

Cách kiểm tra: Kiểm tra từ trên xuống những hoạt động của các tổ chức quản lý của Ban đức dục, kiểm tra qua các bài thi tìm hiểu, kiểm tra quan sát, tự kiểm tra đánh giá của đội sao đỏ, đội tự quản của học sinh, kiểm tra qua các tiêu chuẩn, tiêu chí cụ thể của từng hoạt động, kiểm tra qua các tình huống.

Tổng kết đánh giá: Đánh giá thi đua, khen thưởng theo nhiều mức độ khác nhau, xếp loại phẩm chất của HS.

Rút kinh nghiệm, tìm ra phương pháp quản lý tốt, chưa tốt, bổ sung, điều chỉnh kế hoạch quản lý GDĐĐ cho học sinh ở những năm sau.

1.2. Hiện trạng việc quản lý công tác giáo dục đạo đức cho học sinh trường Tiểu học.

1.2.1. Khái quát đặc điểm tình hình GDĐĐ cho học sinh ở trường tiểu học.

a. Thuận lợi

Trong những năm qua, đội ngũ quản lý và giáo viên nhà trường đã nhận thức đúng đắn về tầm quan trọng của công tác GDĐĐ cho học sinh, coi đây là nhiệm vụ trọng tâm để phát triển toàn diện cho học sinh.

Nội dung GDĐĐ cho học sinh đã được coi trọng, thường xuyên đổi mới, đa dạng, phong phú, phù hợp với đặc điểm học sinh tiểu học.

Các hình thức GDĐĐ phù hợp với học sinh tiểu học. Trường đã vận dụng linh hoạt, sáng tạo, sinh động các hình thức GDĐĐ cho học sinh, thu hút đông đảo học sinh tự nguyện, tự giác tham gia.

Nhà trường đã có nhiều chủ trương, biện pháp tác động hiệu quả tích cực tới nhận thức và hành vi đạo đức của học sinh.

b. Khó khăn

Công tác GDĐĐ hiện nay ở trường hiệu quả chưa cao, chưa có sự kết hợp đồng bộ và mạnh mẽ giữa các lực lượng, đặc biệt là đội ngũ cán bộ, giáo viên.

Nội dung GDĐĐ cho học sinh đôi lúc chưa sát với đặc điểm nhiệm vụ học sinh, còn chung chung, trừu tượng.

Hình thức đánh giá đôi chỗ còn chưa phù hợp, cách tổ chức còn mang nặng hình thức.

Các kế hoạch GDĐĐ cho học sinh chưa mang tính dài hơi dự báo còn hạn chế và chưa thể hiện rõ, còn biểu hiện mang tính đối phó.

Kinh phí và các nguồn lực tuy đã được quan tâm nhưng vẫn chưa thể đáp ứng đầy đủ để tổ chức các hoạt động NGCK, hoạt động Trải nghiệm một cách quy mô, bài bản.

1.2.2. Hiện trạng quản lý công tác giáo dục đạo đức cho học sinh trường tiểu học.

a. Thực trạng học sinh

*** Ưu điểm**

Nhìn chung học sinh nhà trường có nhận thức đúng đắn về các chuẩn mực đạo đức. Đa số các em đều có phẩm chất đạo đức tốt như: kính trọng ông bà, cha mẹ, thầy cô, đoàn kết thân ái, sẵn sàng giúp đỡ bạn bè và người thân, có lối sống lành mạnh, khiêm tốn học hỏi, tự giác tích cực học tập, có ý thức chấp hành kỷ luật, nội quy trường lớp, biết tuân theo pháp luật, tuân theo những quy định của cuộc sống, xã hội và cộng đồng, tự hào về truyền thống dân tộc và con người Việt Nam.

Xuyên suốt trong năm học, nhà trường quản lý GDĐĐ cho học sinh thông qua con đường dạy học, thông qua hoạt động giáo dục NGCK và thông qua sự phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội.

- Tồn tại

Vẫn còn một số học sinh còn mải chơi, trong lớp không nghe thầy cô giảng bài, ngồi nói chuyện riêng thậm chí còn chọc phá các bạn. Bên cạnh đó còn có những học sinh vi phạm nội quy của nhà trường như đi học muộn, mất trật tự, trong giờ học không tập trung, làm việc riêng trong giờ học... ý thức thực hiện nội quy của học sinh chưa cao, nhiều em thường xuyên vi phạm.

b. Thực trạng cán bộ giáo viên

- Ưu điểm

Trong những năm qua đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên đã nhận thức đúng đắn về tầm quan trọng của công tác GDĐĐ cho học sinh, coi đây là nhiệm vụ trọng tâm để phát triển toàn diện cho học sinh.

Nội dung GDĐĐ cho học sinh được nhà trường thường xuyên đổi mới đa dạng, phong phú, phù hợp đặc điểm học sinh tiểu học.

Nhà trường đã vận dụng linh hoạt đa dạng, sinh động các hình thức giáo dục, thu hút đông đảo học sinh tích cực, tự giác tham gia hoạt động GDĐĐ.

Công tác xây dựng kế hoạch GDĐĐ cho học sinh luôn được nhà trường coi trọng, quan tâm và được diễn ra thường xuyên, có chất lượng.

Việc thực hiện kế hoạch quản lý GDĐĐ cho học sinh đã được trường triển khai đồng bộ, chặt chẽ, hiệu quả thiết thực.

Công tác kiểm tra đánh giá được thực hiện nghiêm túc, kiểm tra thường xuyên và kiểm tra đột xuất.

Sự phối kết hợp giữa ba môi trường: nhà trường, gia đình và xã hội luôn thường xuyên. Đặc biệt là sự phối kết hợp giữa GVCN và CMHS.

- Hạn chế

Nhìn chung, công tác QL GDĐĐ của trường còn hạn chế: Việc xây dựng kế hoạch GDĐĐ chưa thật cụ thể, chưa thật phù hợp với đặc điểm tình hình mà thường xây dựng chung với kế hoạch chuyên môn; các phương pháp GDĐĐ chưa được sâu; vai trò các lực lượng giáo dục chưa có sự phối hợp nhịp nhàng, thống nhất và đồng bộ; việc kiểm tra đánh giá nhiều lúc còn chiều lệ, qua loa, chưa mang tính động viên, khuyến khích, răn đe kịp thời; GVCN chưa xây dựng được kế hoạch cụ thể hàng tuần phù hợp với đặc thù riêng của lớp, ít quan tâm và đầu tư công sức vào công tác chủ nhiệm; chưa chú ý nhiều đến các hành vi giao tiếp, ứng xử của học sinh. Như vậy có thể đánh giá chung việc quản lý GDĐĐ của trường chỉ ở mức khá tốt.

2. Giải pháp quản lý công tác giáo dục đạo đức cho học sinh.

Tiếp tục thực hiện kế hoạch số 58/KH-PGDĐT ngày 16/01/2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Ba Vì về việc tăng cường công tác giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho học sinh tại các trường Mầm non, Tiểu học, THCS, PTCS huyện Ba Vì giai đoạn 2022- 2025; Từ tình hình thực tế của nhà trường, tôi xin đề xuất một số giải pháp mà tôi đã nghiên cứu và thực nghiệm trong năm học 2023 - 2024 như sau:

2.1. Tổ chức nâng cao nhận thức và trách nhiệm cho cán bộ quản lý, giáo viên nhà trường đối với GDĐĐ cho học sinh

*** Nội dung của giải pháp**

Tác động của đối tượng CBQL để họ chủ động học tập, nâng cao hiểu biết, thấm nhuần chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước, các quy định quy chế của Bộ GD&ĐT, các chỉ đạo của Sở, phòng giáo dục về hoạt động GDĐĐ. Có thái độ nghiêm túc trong việc xây dựng kế hoạch, tổ chức, chỉ đạo và kiểm tra, đánh giá công tác GDĐĐ. Phát huy tính tự chủ, sáng tạo của tập thể giáo viên, HS đối với công tác này.

Tác động vào đối tượng giáo viên nhằm thống nhất quan niệm về GDĐĐ, thống nhất về mục tiêu, nội dung, phương pháp, hình thức tổ chức và cách đánh giá, xếp loại đạo đức cho học sinh. Tác động vào đối tượng CMHS để giúp CMHS hiểu rằng việc GDĐĐ cho học sinh không chỉ là trách nhiệm của nhà trường,

của các thầy cô giáo mà gia đình đóng vai trò rất quan trọng trong việc GDĐĐ cho các em.

Tác động vào các LLXH ngoài nhà trường nhằm nâng cao hiểu biết cho họ về các quan niệm giáo dục, đặc biệt là quan niệm về GDĐĐ cho học sinh.

* Cách thức tiến hành giải pháp:

- Thường xuyên mở các hội nghị, các khóa tập huấn nhằm trang bị kiến thức về công tác GDĐĐ cho CBQL, cho GVCN và các giáo viên bộ môn.

- Tổ chức cho các thầy cô, học sinh và đại diện các tổ chức đoàn thể đi tham quan, giao lưu, học tập những tập thể, cá nhân điển hình trong công tác GDĐĐ ở các trường bạn.

- Tuyên truyền vận động CBQL, giáo viên, học sinh thông qua các phong trào thi đua “Dạy tốt - Học tốt”, “Dân chủ - Kỷ cương - Tình thương - Trách nhiệm”, “Thầy cô giáo mẫu mực - trò chăm ngoan học giỏi”, “Mỗi thầy cô giáo là một tấm gương đạo đức tự học và sáng tạo”; Làm tốt các hoạt động giáo dục truyền thống thông qua tiết sinh hoạt dưới cờ đầu tuần, tham quan trải nghiệm; lồng ghép giáo dục truyền thống lịch sử dân tộc và văn hóa người Hà Nội cho học sinh trong các môn học.

- Tham mưu, phối hợp với Hội khuyến học của xã tổ chức các buổi tọa đàm, trao đổi, hướng dẫn cách nuôi dạy con cái trong gia đình, hoặc cách giải quyết những tình huống khó xử xảy ra giữa người lớn và trẻ em; triển khai sâu, rộng, thực chất phong trào xây dựng “gia đình văn hóa”, tổ chức các hội nghị tuyên dương, khen thưởng những gia đình văn hóa tiêu biểu.

Thông qua các cuộc họp CMHS hoặc những lần gặp gỡ giữa nhà trường và gia đình, ngoài việc thông báo tình hình học tập, ý thức kỷ luật của HS, giáo viên và CBQL nhà trường cần nhắc nhở gia đình về những đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi HS tránh những hiện tượng CMHS luôn yêu cầu, áp đặt các em hay hà khắc, không công bằng dẫn đến trẻ lì lợm hoặc thui chột sự năng động, sáng tạo. Cũng cần nhắc nhở cha mẹ các em về hiện tượng nuông chiều con quá mức khiến trẻ sinh hư và lười biếng, ích kỷ, yếu đuối, thiếu ý chí và nghị lực....

BGH nhà trường có sự đầu tư thích đáng vào việc xây dựng kế hoạch GDĐĐ để thống nhất mục tiêu, nội dung, hình thức, phương pháp GDĐĐ trong cán bộ, giáo viên, nhân viên ở các trường đảm bảo tính đồng bộ, ổn định và tính tập trung dân chủ, kỷ luật cao.

Trang bị lý luận về GDĐĐ và quản lý GDĐĐ cho các đối tượng tham gia công tác này, làm cho họ hiểu được mục tiêu của GDĐĐ và quản lý GDĐĐ, các

“Một số giải pháp quản lý công tác giáo dục đạo đức cho học sinh trường Tiểu học”

chuẩn mực đạo đức, các biện pháp GDĐĐ và đặc biệt là các hình thức GDĐĐ, bởi họ chỉ có thể hành động đúng và hiệu quả khi họ có cơ sở lý luận vững chắc.

2.2. Kế hoạch hóa hoạt động GDĐĐ và QL GDĐĐ cho học sinh Tiểu học

*** Nội dung của giải pháp**

Kế hoạch vừa mang tính khái quát vừa mang tính cụ thể, đảm bảo tính toàn diện và chú ý đến vai trò, chức năng, nhiệm vụ của từng bộ phận, cá nhân. Bản kế hoạch GDĐĐ cho năm học gồm: Mục tiêu tổng quát, mục tiêu cụ thể, chỉ tiêu phân đấu, mức huy động về nhân lực, tài lực, vật lực...kế hoạch xây dựng phải làm sao khai thác được triệt để thế mạnh của các lực lượng tham gia giáo dục. Kế hoạch càng cụ thể, càng chi tiết thì càng thuận lợi cho việc tổ chức thực hiện. Các loại kế hoạch bao gồm:

Kế hoạch cho cả năm học, học kỳ, tháng, tuần.

Kế hoạch cho các ngày lễ lớn.

Kế hoạch GDĐĐ và kế hoạch quản lý GDĐĐ cho học sinh tiểu học cần những kế hoạch lâu dài, chiến lược, định hướng đón đầu cho cả một giai đoạn, đồng thời phải có kế hoạch cụ thể cho từng năm học, từng học kỳ, từng tháng, từng tuần, từng hoạt động chủ điểm, dịp lễ, kỷ niệm, phong trào, cuộc vận động lớn. Khi xây dựng kế hoạch cần xác định các nguồn lực phục vụ cho thực hiện kế hoạch, chú ý huy động và tranh thủ tối đa tiềm năng các nguồn lực, lường trước, ngăn ngừa và hạn chế đến mức cao nhất những khó khăn, những tác động có ảnh hưởng xấu đến GDĐĐ cho học sinh.

*** Cách thức tiến hành giải pháp**

Trên cơ sở mục tiêu, nhiệm vụ, điều kiện khách quan, chủ quan, BGH nhà trường cần rà soát, đánh giá đúng đặc điểm tình hình của nhà trường, dự đoán về những biến động của đời sống xã hội trong khu vực, của địa phương và diễn biến tình hình đạo đức của HS, từ đó tiến hành xây dựng kế hoạch GDĐĐ đảm bảo tính hệ thống, đồng bộ, cụ thể, thiết thực và khả thi.

* Chỉ đạo GVCN phân loại học sinh, quan tâm đến học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh diện nghèo, cận nghèo, học sinh có bố mẹ đi làm xa ở với ông bà, học sinh có bố mẹ bỏ nhau ở với ông bà hoặc cô dì, chú bác, học sinh khuyết tật, học sinh con gia đình chính sách. Có kế hoạch, biện pháp giúp đỡ từng đối tượng học sinh; lưu ý các em học sinh lưu ban, hoặc phải rèn luyện trong hè về năng lực phẩm chất cũng như một số học sinh cá biệt.

Kiểm tra lại CSVC, các phương tiện phục vụ cho việc dạy và học, các phương tiện cho HĐNK, chuẩn bị tốt nhất theo khả năng của nhà trường hiện có.

* Tiến hành lập kế hoạch. Lập kế hoạch phải nhất thiết phải bám sát các quy định, nhiệm vụ trọng tâm của ngành trong năm học đó song cũng linh hoạt xây dựng kế hoạch theo tình hình nhà trường và tình hình địa phương.

Các bước tiến hành:

- Thành lập Ban đực dục bao gồm: 1 trưởng ban, có thể là hiệu trưởng hoặc một phó hiệu trưởng, 1 phó ban là Tổng phụ trách, hoặc Bí thư đoàn thanh niên, các ủy viên là các GVCN của các lớp.

- Phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên trong GDDĐ, bầu 5 nhóm trưởng phụ trách chủ nhiệm 5 khối lớp 1, 2, 3, 4, 5.

- Ban giám hiệu lập kế hoạch GDDĐ cho học sinh toàn trường và đưa ra các chuẩn để học sinh thực hiện. Kế hoạch phải cụ thể đến từng khối lớp, và những đối tượng học sinh cá biệt. Yêu cầu mọi tổ chức đoàn thể và cá nhân giáo viên trong nhà trường cùng làm kế hoạch, xây dựng chỉ tiêu cho chính mình. Ví dụ: Tổng phụ trách xây dựng kế hoạch GDDĐ cho các đội viên trong liên đội thông qua hoạt động Đội, GVCN xây dựng kế hoạch GDDĐ cho học sinh của lớp mình phụ trách, giáo viên bộ môn xây dựng kế hoạch GDDĐ cho học sinh thông qua các bài giảng trên lớp...

- Tổ chức các cuộc hội thảo về GDDĐ, quản lý hoạt động GDDĐ học sinh, trao đổi kinh nghiệm về GDDĐ học sinh. Phát động các đợt thi đua nhân các ngày lễ trong năm nhằm nâng cao nhận thức về GDDĐ cho học sinh toàn trường. Tuyên truyền vận động thông qua các phong trào thi đua “Mỗi thầy cô giáo là một tấm gương sáng cho học sinh noi theo”, “Kỷ cương - Tình thương - Trách nhiệm”.

* Điều chỉnh kế hoạch

Sau khi xây dựng kế hoạch cần phải thông qua Khối chủ nhiệm và HĐSP để mọi thành viên nắm được tinh thần công việc trong một năm học.

Lấy ý kiến đóng góp của mọi thành viên trong Khối trưởng chủ nhiệm và Hội đồng sư phạm cho bản kế hoạch thêm chi tiết, sáng tạo.

Bổ sung những ý kiến hay của các thành viên vào bản kế hoạch rồi điều chỉnh lại kế hoạch trước khi đưa vào thực hiện.

Muốn thực hiện tốt kế hoạch GDDĐ cho học sinh, các tổ chức, bộ phận, cá nhân trong hội đồng sư phạm nhà trường phải thực hiện đúng đắn sâu sắc về vai trò, nhiệm vụ, mục tiêu của GDDĐ cho học sinh và ý thức rõ được trách nhiệm của mình trong công tác này.

Kế hoạch phải được triển khai đồng bộ, đúng quy trình và phải nhận được sự nhất trí cao của tập thể hội đồng sư phạm.

BGH phải quan tâm triển khai, đôn đốc, kiểm tra, đánh giá việc thực hiện kế hoạch thường xuyên và kịp thời có những điều chỉnh thích hợp.

Xây dựng được kế hoạch chung và kế hoạch cụ thể cho từng bộ phận, cá nhân. Kế hoạch xây dựng phải có tính khả thi, hiệu quả, phải được có sự đồng tình, nhất trí của toàn trường và của từng tổ chức, bộ phận liên quan, phối hợp.

2.3. Bồi dưỡng đội ngũ giáo viên chủ nhiệm có phẩm chất đạo đức tốt, vững vàng về chuyên môn, gương mẫu trong giảng dạy và giáo dục

Để công tác giáo dục đạo đức cho học sinh trong nhà trường đạt hiệu quả cao thì trước hết mỗi thầy cô giáo phải là tấm gương sáng về đạo đức, về phẩm chất, lối sống, giỏi về chuyên môn, nghiệp vụ để cho học sinh noi theo.

*** Nội dung của giải pháp**

- Bồi dưỡng cho giáo viên nắm vững chức năng, nhiệm vụ, ý thức rõ về vị trí, trách nhiệm của người GVCN rèn kỹ năng xử lý các tình huống sư phạm trong quá trình làm CTCN, GDĐĐ cho học sinh; bồi dưỡng đội ngũ GVCN có phẩm chất đạo đức tốt, vững vàng về chuyên môn, gương mẫu trong giảng dạy và giáo dục.

- Bồi dưỡng nâng cao nhận thức cho giáo viên chủ nhiệm về vị trí vai trò, tầm quan trọng của đạo đức và GDĐĐ cho học sinh, nhận thức về các giá trị chuẩn mực đạo đức cần giáo dục cho học sinh.

*** BGH nhà trường thực hiện tốt các giải pháp sau:**

- Lên kế hoạch lựa chọn GVCN, xây dựng kế hoạch bồi dưỡng đội ngũ GVCN, những yêu cầu sư phạm cần thiết: Bồi dưỡng nhận thức và ý thức; Bồi dưỡng năng lực chuyên môn; Bồi dưỡng khả năng ứng xử sư phạm của giáo viên chủ nhiệm; Bồi dưỡng và yêu cầu GVCN phải có lối sống đạo đức trong sáng lành mạnh, mẫu mực; Bồi dưỡng cho GVCN về mối quan hệ và cách phối hợp với các lực lượng giáo dục trong và ngoài nhà trường trong công tác chủ nhiệm và GDĐĐ cho học sinh.

- Giúp Các GVCN phải nhận thức được vai trò, vị trí, chức năng, nhiệm vụ của mình trong công tác GDĐĐ học sinh có ý nghĩa to lớn của việc bồi dưỡng, tự bồi dưỡng nâng cao năng lực công tác, hoàn thiện nhân cách bản thân.

- Có kinh phí hoạt động và có chế độ đãi ngộ, động viên kịp thời để đội ngũ GVCN toàn tâm toàn ý với công việc.

- Việc kiểm tra, đánh giá, khen thưởng đối với GVCN phải thực tiễn thường xuyên kịp thời và nghiêm túc.

2.4. Đa dạng hoá nội dung, hình thức và phương pháp GDĐĐ cho học sinh.

*** Nội dung của giải pháp**

Tổ chức, chỉ đạo các hình thức GDĐĐ theo hướng đa chiều, phù hợp với các nội dung GDĐĐ đề ra bằng nhiều hoạt động đa dạng, phong phú, khuyến khích các em rèn luyện KNS, điều chỉnh hành vi, thái độ, hình thành những thói quen đạo đức một cách tự nhiên, phù hợp với khả năng và tâm lý lứa tuổi.

Chỉ đạo việc sử dụng các phương pháp GDĐĐ cho học sinh theo hướng đổi mới, lấy học sinh làm trung tâm.

*** Cách thức thực hiện giải pháp:**

Nâng cao nhận thức, điều chỉnh hành vi, phòng chống vi phạm đạo đức nhà giáo trong đội ngũ cán bộ, giáo viên. 100% cán bộ, giáo viên nhà trường ký cam kết không vi phạm đạo đức nhà giáo ngay từ đầu năm học.

Giáo dục NGCK là hoạt động tiếp nối các hoạt động NGLL, là cơ sở để học sinh trải nghiệm, vận dụng các kiến thức vào thực tiễn, đây là một cơ hội rèn luyện, phát triển nhân cách cho học sinh hiệu quả. GVCN thực hiện tốt việc giáo dục học sinh có trách nhiệm với hành động của chính mình; có ý thức tổ chức kỷ luật, tinh thần tập thể, giúp đỡ nhau trở thành con ngoan, trò giỏi, Đội viên tốt; phổ biến, giáo dục HS phòng chống tai nạn thương tích, thực hiện tốt luật giao thông....Thông qua các phong trào thi đua lồng ghép các hoạt động chào mừng kỉ niệm các ngày lễ lớn như: Tham gia “ Đêm hội trăng rằm xã Khánh Thượng ” tổ chức trung thu cho học sinh toàn trường, tặng quà cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn nhân dịp tết trung thu; Hội thi “Nét đẹp thầy và trò” nhân dịp 20/11; chương trình “ Xuân gắn kết - tết sẻ chia cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn nhân dịp tết Nguyên Đán”; chuyên đề “Món quà tặng mẹ” nhân dịp 8/3; ngoại khóa “Em yêu biển đảo quê hương” nhân ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam 22/12; các trò chơi dân gian nhân dịp kỷ niệm ngày thành lập đoàn 26/3; Chương trình Liên hoan chiến sĩ nhỏ Điện Biên chào mừng 70 năm ngày giải phóng Điện Biên. Trải nghiệm về thăm Lăng Chủ Tịch Hồ Chí Minh nhân dịp 19/5...đã giúp các em rèn luyện KNS, điều chỉnh hành vi, thái độ, hình thành những thói quen đạo đức một cách tự nhiên.

Phân công giáo viên phụ trách hoạt động NGCK, có kế hoạch tổ chức chuyên đề hoặc hội thảo về vấn đề NGCK của nhà trường. Chuẩn bị các điều kiện để đảm bảo cho các HĐNGCK có chất lượng.

Hướng dẫn thực hiện, kiểm tra, đánh giá việc soạn KHDH và giảng dạy của GVCN theo kế hoạch chung. Thực hiện dạy đủ và đúng chương trình môn

Đạo đức. GVCN tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học môn Đạo đức, hướng HS vào các hoạt động thực hành tự giác, phù hợp tâm sinh lý lứa tuổi Tiểu học, biến thành thói quen, nếp sống tốt trong sinh hoạt hàng ngày. Giáo viên sử dụng bộ tài liệu “Bác Hồ và những bài học về đạo đức, lối sống dành cho HS” để lồng ghép giảng dạy về tư tưởng, đạo đức Hồ Chí Minh trong môn Đạo đức, hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa hay các môn học có liên quan.

Thực hiện đổi mới cách đánh giá phẩm chất của học sinh theo thông tư 30/2014/TT- BGDDT ngày 28/8/2014 và thông tư 22 sửa đổi, bổ sung của Bộ GD & ĐT ngày 22 tháng 9 năm 2016; Thông tư 27/2020 TT - BGDDT ngày 04/9/2020.

Hoạt động Đội là hoạt động phong trào, phong phú và nhiều hình thức, mang tính trực quan sinh động phù hợp với lứa tuổi học sinh tiểu học và có sức thu hút HS. Các phong trào Đội đề ra lớp phải thực hiện nghiêm túc, có đánh giá thi đua đối với giáo viên; kiểm tra thường xuyên công tác Đội, theo dõi tốt công tác trực chấm của sao đỏ; Giờ sinh hoạt dưới cờ vào sáng thứ hai là tiết học quan trọng nhất, bởi đây là tiết học đánh giá tổng kết và đưa ra phương hướng trong một tuần, GDĐĐ học sinh một cách trực tiếp và có hiệu quả cao.

Thành lập tổ tư vấn tâm lý HS, làm tốt công tác tư vấn tâm lý học đường. Đây là việc làm hết sức quan trọng vì HS được bày tỏ những tâm tư, nguyện vọng, chia sẻ những điều thầm kín, khó nói mà các em chưa biết chia sẻ cùng ai, giúp các em vượt qua những khủng hoảng tinh thần... từ đó biết cách ứng xử, xử lý tình huống, hoàn thiện nhân cách của mình.

2.5. Tăng cường xây dựng nét đẹp văn hóa giao tiếp ứng xử cho học sinh

Một trong những phẩm chất vô cùng quan trọng của con người đó là văn hóa ứng xử trong giao tiếp. Học sinh Tiểu học là nền móng đầu tiên cho sự hình thành văn hóa ứng xử. Do vậy nhà trường cần chỉ đạo giáo viên xây dựng cho học sinh:

- Nét đẹp văn hóa giao tiếp ứng xử trong gia đình
- Nét đẹp văn hóa giao tiếp ứng xử cho học sinh trong trường học
- Nét đẹp văn hóa giao tiếp ứng xử cho học sinh ngoài cộng đồng

* Các giải pháp thực hiện:

- Tuyên truyền, giáo dục cho học sinh lòng hiếu thảo, lễ phép đối với ông bà, cha mẹ; sự sẻ chia, hòa thuận đối với anh, chị em; khơi dậy tình yêu thương, chia sẻ trách nhiệm giữa các thành viên trong gia đình. từ đó lan tỏa nét đẹp văn hóa giao tiếp ứng xử trong gia đình cho mỗi học sinh trong toàn trường.

- Tuyên dương học sinh có hành động đẹp, việc làm tốt thể hiện sự lễ phép, hiếu thảo đối với ông bà, cha mẹ và anh chị em trong gia đình.

- Nâng cao nhận thức cho học sinh về văn hóa giao tiếp ứng xử trong trường học: kính trọng, lễ phép với thầy cô giáo; về tinh thần đoàn kết, yêu thương, giúp đỡ, sẻ chia đối với bạn bè; về giá trị tốt đẹp trong việc xây dựng tình thầy trò, tình bạn và xây dựng môi trường học tập thân thiện, hạnh phúc.

- Phát động các đợt thi đua thực hiện phong trào “trường học thân thiện - Học sinh tích cực” thông qua các hoạt động như: Diễn đàn “Xây dựng tình bạn đẹp – Nói lời không với bạo lực học đường”; Diễn đàn: “Nói lời hay – Làm việc tốt - Ứng xử văn minh”; chương trình “Thiếu nhi huyện Ba Vì thanh lịch, văn minh”; các cuộc thi hùng biện, viết, vẽ tranh... với chủ đề “Thiếu nhi Ba Vì ứng xử văn minh”.

- Thành lập và duy trì sinh hoạt Câu lạc bộ “Lời nói hay – Việc làm tốt - Ứng xử văn minh”, Đội tuyên truyền Măng non trong trường học.

- Tổ chức hoạt động tham quan các khu di tích lịch sử, danh lam, thắng cảnh... gắn với việc giáo dục truyền thống, từ đó xây dựng nét đẹp văn hóa ứng xử cho học sinh

- Định kỳ tổ chức tuyên dương các gương thiếu nhi đạt danh hiệu “Cháu ngoan Bác Hồ”, “Thiếu nhi thực hiện tốt 5 điều Bác Hồ dạy”, “Người bạn tốt”, “Học trò ngoan”.

- Phối hợp với các ban ngành, đoàn thể tăng cường tuyên truyền, nâng cao nhận thức, kỹ năng cho thiếu nhi trên địa bàn xã Khánh Thượng về văn hóa giao tiếp ứng xử nơi công cộng, văn hóa giao tiếp ứng xử trên không gian mạng internet.

- Tổ chức các buổi sinh hoạt theo chủ đề, chủ điểm về văn hóa giao tiếp ứng xử cho thiếu nhi; cuộc vận động “Mỗi ngày một tin tốt, mỗi tuần một câu chuyện đẹp”; các cuộc thi, hội thi, diễn đàn, buổi gặp gỡ, trao đổi về chủ đề “Văn hóa giao tiếp ứng xử cho học sinh trong giai đoạn hiện nay”, tư vấn, hướng dẫn cho học sinh kỹ năng giao tiếp ứng xử phù hợp trong các tình huống; Tổ chức các hoạt động tạo môi trường giao tiếp ứng xử giả định (gần đúng với thực tế của cuộc sống) giúp rèn luyện kỹ năng thích ứng với các tình huống trong giao tiếp xã hội.

- Giáo dục cho học sinh tình yêu quê hương đất nước, ý thức trách nhiệm và nghĩa vụ của học sinh về bảo vệ tổ quốc, bảo vệ chủ quyền biển đảo, giữ gìn truyền thống, bản sắc văn hóa của dân tộc;

- Ý thức chấp hành luật, an toàn giao thông, bảo vệ môi trường;

- Ý thức phòng chống các tệ nạn xã hội xâm nhập vào học.

2.6. Phối hợp chặt chẽ, thống nhất giữa nhà trường, gia đình và xã hội tham gia giáo dục đạo đức cho học sinh tiểu học.

*** Nội dung của giải pháp:**

Để công tác giáo dục đạo đức cho học sinh đạt hiệu quả cao cần có sự phối hợp 3 môi trường gia đình, nhà trường và xã hội

- *Sự phối hợp giữa nhà trường và gia đình:*

+ Hợp CMHS của các lớp đầu năm học, sơ kết học kỳ, cuối năm học, họp đột xuất, bất thường khi cần thiết.

+ Trao đổi thông tin về học sinh giữa nhà trường với gia đình qua tin nhắn, trao đổi qua điện thoại với CMHS, thăm gia đình học sinh.

- *Sự phối hợp giữa nhà trường và xã hội:*

+ Tăng cường sự ủng hộ của các cấp uỷ đảng, chính quyền, các tổ chức đoàn thể, xã hội ở địa phương, cộng đồng dân cư.

+ Phối hợp với Công đoàn, ĐTN, Đội TNTP, GVCN... đẩy mạnh hoạt động GDĐĐ trong mọi góc độ, sâu sát hơn, trung thực hơn.

*** Cách thức tiến hành giải pháp:**

Nhà trường lên kế hoạch họp CMHS, tổ chức hướng dẫn, tập huấn nghiệp vụ, định hướng nội dung, mục tiêu, nhiệm vụ của kỳ họp cho GVCN, thống nhất hình thức tổ chức, thời gian thực hiện và quy trình tiến hành cuộc họp.

Mời CMHS đến trường khi HS vi phạm kỷ luật học tập, vi phạm đạo đức.

Triển khai các hoạt động có sự phối hợp giữa các đoàn thể, Đội TNTP Hồ Chí Minh, CMHS để đạt hiệu quả cao trong công tác giáo dục toàn diện.

Có sự phân công cụ thể người phụ trách công việc, định kỳ kiểm tra, đánh giá, điều chỉnh kế hoạch cho phù hợp với những thay đổi bên ngoài. Nghiêm túc rút kinh nghiệm sau khi sơ kết các đợt thi đua, sau học kỳ một và tổng kết năm học để cùng nhau tìm ra những bài học quý giá trong công tác GDĐĐ cho HS.

Huy động các lực lượng xã hội tham gia công tác quản lý GDĐĐ cho HS chính là việc tổng hợp và phát huy sức mạnh trên một bình diện giáo dục cùng hướng tới đối tượng HS mang tính nhân văn cao cả.

Phối hợp chặt chẽ với các tổ chức, đoàn thể ngoài nhà trường chính là nhà trường đã làm tốt công tác XHHGD, chia sẻ công tác giáo dục với toàn xã hội và ngược lại cả xã hội cũng tập trung cho giáo dục. Như vậy, nhà trường đã phát huy sức mạnh tổng hợp nhằm

2.7. Tăng cường kiểm tra, đánh giá công tác GDĐĐ học sinh

“Một số giải pháp quản lý công tác giáo dục đạo đức cho học sinh trường Tiểu học”

*** Nội dung của giải pháp:**

- Nhà trường lên kế hoạch chỉ đạo, triển khai và trực tiếp kiểm tra, đánh giá việc thực hiện các nhiệm vụ GDĐĐ cho học sinh.

- Qua kết quả KTĐG xác định lại độ chính xác, hiệu quả của các biện pháp và các kết quả quản lý; từ đó có sự điều chỉnh, khắc phục tồn tại, sai sót, phát huy thế mạnh trong GDĐĐ cho học sinh.

*** Giải pháp thực hiện:**

Lên kế hoạch cho công tác KTĐG ngay từ đầu năm học.

Sau mỗi đợt KTĐG phải biểu dương những điển hình trong công tác GDĐĐ, đồng thời phê bình, nhắc nhở xử lý những trường hợp làm chưa tốt.

BGH kiểm tra thường xuyên, kiểm tra định kỳ việc thực hiện các hoạt động GDĐĐ của cả giáo viên, học sinh cũng như các tổ chức đoàn thể trong và ngoài nhà trường.

Yêu cầu giáo viên, học sinh tự KTĐG các hoạt động GDĐĐ hàng tháng, hàng tuần, theo học kỳ và theo năm học. Tạo cơ hội để giáo viên KTĐG chéo giáo viên, học sinh kiểm tra, đánh giá chéo học sinh.

Tổ chức sơ kết các cuộc vận động, các phong trào thi đua nhân các ngày lễ lớn trong năm, trong đó có khen thưởng, kỷ luật công bằng, nghiêm túc, kịp thời. Tạo điều kiện tốt nhất về tài chính, cơ sở vật chất để khen thưởng cho các cá nhân và tập thể đạt thành tích cao.

*** *Mối quan hệ các biện pháp***

Các biện pháp quản lý GDĐĐ cho học sinh ở trường Tiểu học Khánh Thượng là một thể thống nhất, mỗi biện pháp có một vai trò nhất định trong quản lý GDĐĐ cho học sinh. Xét một cách tổng thể thì các biện pháp luôn có mối liên hệ biện chứng, gắn bó chặt chẽ với nhau tạo thành tính đồng bộ trong quản lý GDĐĐ cho học sinh ở trường tiểu học Khánh Thượng; Tuy nhiên mỗi biện pháp có tính độc lập tương đối và có vai trò nhất định trong hoạt động này. Mỗi biện pháp có mục đích, yêu cầu riêng và đã phản ánh được từng mặt, từng khía cạnh khác nhau vấn đề quản lý GDĐĐ cho học sinh nhưng cuối cùng vẫn hướng tới mục đích là nâng cao hiệu quả quản lý GDĐĐ góp phần nâng cao hiệu quả giáo dục toàn diện trong các nhà trường. Vì vậy, để quản lý có hiệu quả GDĐĐ cho học sinh ở trường tiểu học Khánh Thượng ta cần vận dụng một cách tổng hợp các biện pháp trong một thể thống nhất, không được tuyệt đối hoá xem nhẹ biện pháp nào sẽ dẫn đến không mang lại hiệu quả trong GDĐĐ cho học sinh.

3. Kết quả đạt được:

Sau khi vận dụng các giải pháp trên vào quản lý công tác GDĐĐ cho học sinh ở trường tiểu học Khánh Thượng, sự quản lý chặt chẽ các giải pháp giáo dục tại trường cũng như sự phối hợp với các môi trường giáo dục, công tác GDĐĐ học sinh đã có những kết quả khả quan. Học sinh đã có nề nếp hơn, ngoan hơn và có ý thức hơn trong nhiệm vụ học tập, sinh hoạt tập thể, tham gia các phong trào tại trường. Học sinh có ý thức tham gia các HĐTT tự giác, hào hứng, đạt nhiều kết quả chất lượng như: Đạt giải Nhì cấp huyện học sinh tham gia thi Olympic Tiếng Anh cấp huyện, giải Nhì, giải Ba thi đấu trường Vio Edu cấp huyện và nhiều giải khuyến khích cấp huyện. Các hiện tượng vi phạm đạo đức ở học sinh giảm hẳn so với mọi năm. Chất lượng giáo dục đạt hiệu quả đáng mừng.

Kết quả học tập và rèn luyện của học sinh toàn trường

Năm học 2023 -2024

TSHS ĐDĐG	NĂNG LỰC						PHẨM CHẤT					
	Tốt		Đạt		CCG		Tốt		Đạt		CCG	
	TS	%	TS	%	TS	%	TS	%	TS	%	TS	%
771	445	56,5	322	43,0	4	0,5	457	59,3	310	40,2	4	0,5

Về phía CMHS cũng có chuyển biến tích cực trong việc giáo dục con em mình. CMHS thường xuyên quan tâm liên lạc với giáo viên thăm hỏi về việc học của học sinh và phối hợp tốt với nhà trường trong việc giáo dục học sinh.

4. Hiệu quả của sáng kiến

4.1. Hiệu quả về khoa học

Đạo đức là những chuẩn mực, những giá trị xã hội, là yếu tố quan trọng trong cấu trúc nhân cách của con người ở bất kỳ thời đại nào. Góp phần hình thành nên thể giới quan, nhân sinh quan cho con người. Do đó, GDĐĐ cho thanh thiếu niên nói chung, cho học sinh tiểu học nói riêng là nhiệm vụ cấp bách và quan trọng hàng đầu trong công tác giáo dục ở giai đoạn hiện nay. Các trường tiểu học quản lý GDĐĐ học sinh là một trong những nhiệm vụ trọng tâm, có mối quan hệ mật thiết với các quá trình phù hợp với các giá trị chuẩn mực của xã hội. Vì vậy, các nhà trường phải có các biện pháp quản lý chỉ đạo giáo dục một cách hữu hiệu để nâng cao chất lượng GDĐĐ cho học sinh.

Qua kết quả nghiên cứu đề xuất các giải pháp quản lý công tác GDĐĐ học sinh ở trường tiểu học Khánh Thượng, tôi thấy đoàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên của trường đều nhận thức đúng đắn về tầm quan trọng của công tác GDĐĐ, đồng lòng ủng hộ và thực hiện. Ban giám hiệu đã chủ động chỉ đạo các tổ chức trong nhà trường, phối hợp với các lực lượng giáo dục ngoài xã hội cùng đồng lòng GDĐĐ học sinh.

“Một số giải pháp quản lý công tác giáo dục đạo đức cho học sinh trường Tiểu học”

4.2. Hiệu quả về xã hội:

Giúp học sinh nâng cao trình độ về các giá trị, chuẩn mực đạo đức điều chỉnh hành vi của mình sao cho phù hợp với xã hội. Các em sẽ sống có trách nhiệm với chính bản thân mình, với gia đình và với xã hội. Đó là những con người có lòng hiếu thảo, sự kính trọng, lễ phép đối với ông bà, cha mẹ, thầy cô giáo; biết chia sẻ, giúp đỡ bạn bè, người có hoàn cảnh khó khăn, biết yêu quê hương đất nước ... Làm giảm bớt đi những tiêu cực trong xã hội, giảm bớt các tệ nạn, các thói hư, tật xấu trong xã hội.

5. Tính khả thi

Qua nghiên cứu đề xuất các giải pháp thực hiện quản lý nhằm nâng cao chất lượng GDĐĐ cho thấy các biện pháp đều có tính cần thiết và khả thi cao, hoàn toàn có thể áp dụng thực tiễn ở trường Tiểu học Khánh Thượng cho những năm học tiếp theo. Những biện pháp trên đã thể hiện được tính đồng bộ và tính tập trung để giải quyết những khó khăn then chốt trong quá trình QL GDĐĐ cho học sinh. Sáng kiến có thể áp dụng cho các trường tiểu học trong khu vực.

6. Thời gian thực hiện sáng kiến:

Sáng kiến được thực nghiệm năm học 2023 – 2024.

7. Kinh phí thực hiện sáng kiến:

Kinh phí chi cho các hoạt động khi áp dụng các giải pháp quản lý công tác giáo dục đạo đức nhằm nâng cao chất lượng giáo dục đạo đức cho học sinh được trích từ ngân sách của nhà trường theo quy chế chi tiêu nội bộ và các nguồn: quỹ hội cha mẹ, quỹ khuyến học, từ nguồn từ thiện của các nhà tài trợ.

III. KIẾN NGHỊ ĐỀ XUẤT

1. Kiến nghị:

1.1. Đối với phòng Giáo dục

Tổ chức các lớp bồi dưỡng giáo viên về một số kỹ thuật lồng ghép tích hợp giáo dục đạo đức vào bài giảng các bộ môn.

1.2. Đối với thủ trưởng đơn vị:

Quan tâm, hỗ trợ kinh phí cho các hoạt động phong trào trong việc nâng cao chất lượng giáo dục đạo đức cho học sinh

2. Đề xuất đối với các nhà trường:

Xây dựng kế hoạch giáo dục đạo đức, chi tiết cụ thể, chú ý phối hợp ba môi trường giáo dục là nhà trường - gia đình - xã hội.

Tổ chức chỉ đạo, kiểm tra, đánh giá việc thực hiện kế hoạch một cách chặt chẽ, nghiêm túc. Thường xuyên đổi mới hình thức và phương pháp GDĐĐ cho học sinh.

Thường xuyên tạo điều kiện, khuyến khích, động viên những tập thể và cá nhân hoàn thành tốt nhiệm vụ GDĐĐ cho học sinh.

Trên đây là vài giải pháp của tôi trong công tác quản lý nhằm nâng cao chất lượng GDĐĐ cho học sinh ở Tiểu học Khánh Thượng, bước đầu đã đạt được kết quả đáng mừng, song trong quá trình thực hiện chắc chắn sẽ không tránh khỏi những thiếu sót. Rất mong ý kiến đóng góp của các cấp lãnh đạo, các bạn đồng nghiệp để tôi có được nhiều kinh nghiệm hơn trong quá trình quản lý.

Tôi xin chân thành cảm ơn!

XÁC NHẬN CỦA CƠ QUAN
(Ký tên, đóng dấu)

Khánh Thượng, ngày 06 tháng 5 năm 2024
Người viết sáng kiến
(Ký tên)

Vũ Thị Tịch

PHỤ LỤC: ẢNH MINH HỌA MỘT SỐ HOẠT ĐỘNG NHẪM NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC ĐẠO ĐỨC CHO HỌC SINH.



“Một số giải pháp quản lý công tác giáo dục đạo đức cho học sinh trường Tiểu học”

Khai giảng năm học mới

“Một số giải pháp quản lý công tác giáo dục đạo đức cho học sinh trường Tiểu học”

*Chương trình “Xuân gắn kết – Tết sẻ chia”
Trao quà tết cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn*



*Ngày hội đọc sách
Ngoại Khoá “Em yêu biển đảo quê hương”*



“Một số giải pháp quản lý công tác giáo dục đạo đức cho học sinh trường Tiểu học”

Tổ chức chào cờ (Sinh hoạt dưới cờ)
Sáng thứ hai chào cờ đầu tuần khi trời mưa



Tổ chức tham quan học tập cho học sinh tại lăng

“Một số giải pháp quản lý công tác giáo dục đạo đức cho học sinh trường Tiểu học”

Chủ tịch Hồ Chí Minh



ian





Liên h

Biên





Học sinh trường Tiểu học Khánh Thượng



Chuyên đề hoạt động trải nghiệm chủ đề tôn sư trọng đạo

“Một số giải pháp quản lý công tác giáo dục đạo đức cho học sinh trường Tiểu học”



Tổ chức làm bánh trôi trong ngày tết hàn thực



*Hội thi nét đẹp thầy trò
Chào mừng năm ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11*



Hoạt động uống nước nhớ nguồn

“Một số giải pháp quản lý công tác giáo dục đạo đức cho học sinh trường Tiểu học”



Các em học sinh tham gia lao động vệ sinh chăm sóc các công trình măng non

MỤC LỤC

I. ĐẶT VẤN ĐỀ	1
1. Tính Cấp thiết phải tiến hành sáng kiến.....	1
2. Mục tiêu của sáng kiến.....	2
3. Thời gian, đối tượng, phạm vi nghiên cứu.....	2
 II. NỘI DUNG CỦA SÁNG KIẾN	3
1. Hiện trạng việc quản lý giáo dục đạo đức cho học sinh trường Tiểu học.....	3
1.1. Cơ sở lý luận về quản lý giáo dục đạo đức cho học sinh tiểu học.....	3
1.1.1 Các khái niệm cơ bản	3
1.1.2. Nội dung quản lý giáo dục đạo đức cho học sinh	4
1.2. Hiện trạng việc quản lý giáo dục đạo đức cho học sinh trường Tiểu học	5
1.2.1. Khái quát đặc điểm tình hình GDĐĐ cho học sinh ở trường tiểu học.....	5
1.2.2. Hiện trạng quản lý giáo dục đạo đức cho học sinh trường tiểu học.....	6
2. Giải pháp quản lý công tác giáo dục đạo đức cho học sinh.	7
2.1. Tổ chức nâng cao nhận thức và trách nhiệm cho cán bộ quản lý, giáo viên nhà trường đối với GDĐĐ cho học sinh	7
2.2. Kế hoạch hóa hoạt động GDĐĐ và QL GDĐĐ cho học sinh Tiểu học.....	9
2.3. Bồi dưỡng đội ngũ giáo viên chủ nhiệm có phẩm chất đạo đức tốt, vững vàng về chuyên môn, gương mẫu trong giảng dạy và giáo dục.....	11
2.4. Đa dạng hoá nội dung, hình thức và phương pháp GDĐĐ cho học sinh.	12
2.5. Tăng cường xây dựng nét đẹp văn hóa giao tiếp ứng xử cho học sinh.....	13
2.6. Phối hợp chặt chẽ, thống nhất giữa nhà trường, gia đình và xã hội tham gia giáo dục đạo đức cho học sinh tiểu học	15
2.7. Tăng cường kiểm tra, đánh giá công tác GDĐĐ học sinh.....	15
3. Kết quả đạt được:	16
4. Hiệu quả của sáng kiến.....	17
4.1. Hiệu quả về khoa học	17
4.2. Hiệu quả về xã hội:.....	18
5. Tính khả thi	18
6. Thời gian thực hiện sáng kiến:.....	18
7. Kinh phí thực hiện sáng kiến:	18
 III. KIẾN NGHỊ ĐỀ XUẤT	18
1. Kiến nghị:	18
1.1. Đối với phòng Giáo dục	18
1.2. Đối với thủ trưởng đơn vị:	18
2. Đề xuất đối với các nhà trường:	18
PHỤ LỤC: ẢNH MINH HỌA MỘT SỐ HOẠT ĐỘNG NHẪM NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC ĐẠO ĐỨC CHO HỌC SINH.	